

Bản án số: 60/2022/HS-ST

Ngày 15-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Lẫy

2. Bà Hoàng Thị Chính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 544/2022/QĐXXST-HS ngày tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Công Đ, sinh ngày 08 tháng 10 năm 1982 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Nhà số 582 đường T, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công S và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Nguyễn Thị Bích và 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16 tháng 12 năm 2021 đến ngày 18 tháng 12 năm 2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ “Tạm giữ” sang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

2. Tô Thị Kim Th, sinh ngày 25 tháng 7 năm 1977 tại Hải Phòng. ĐKNK: Số 29/30 đường T, phường C, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 16 đường T, phường Lãm Hà, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Xuân T và bà Nguyễn Thị K; có chồng là Đoàn Hồng V, sinh năm 1977 và 03 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15 tháng 12 năm 2021 đến ngày 18 tháng 12 năm 2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ “Tạm giữ” sang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Thị H, sinh ngày 09 tháng 6 năm 1978 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ 19, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Bùi Thị T; có chồng là Vũ Thanh H và 01 con sinh năm 2000; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15 tháng 12 năm 2021 đến ngày 18 tháng 12 năm 2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ “Tạm giữ” sang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/11/2021, Công an quận K ban hành kế hoạch kiểm tra hành chính số 128 về việc tổng kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ, hỗ trợ tài chính trên địa bàn quận K. Thực hiện nhiệm vụ được giao, hồi 17 giờ 30 phút ngày 14/12/2021, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội đã tiến hành kiểm tra cơ sở kinh doanh cầm đồ A tại địa chỉ số 582 đường T, phường Q, quận K, Hải Phòng. Quá trình kiểm tra, chủ cơ sở là Trần Công Đ không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc xe đối với 63 phương tiện (gồm 61 xe mô tô và 02 xe máy điện).

Trong quá trình kiểm tra, tổ công tác đồng thời phát hiện Trần Công Đ đang nhận ghi số lô, đề qua tài khoản mạng xã hội Zalo trên điện thoại di động. Tổ công tác đã đưa Trần Công Đ về trụ sở Công an quận K và tạm giữ một số phương tiện, đồ vật, tài liệu thu được tại cơ sở kinh doanh cầm đồ A để xác minh làm rõ gồm: 63 phương tiện (gồm 61 xe mô tô và 02 xe máy điện); 01 con dao dài khoảng 80cm; 06 biển kiểm soát tháo rời, gồm các biển số 15H1 - 096.24, 15230 H6, 15B3 - 950.84, 15B1 - 863.16, 59T1 - 577.31, 15A - 256.06; 01 điện thoại Iphone Xsmax; 01 quyển sổ màu đen ghi chép tài sản nhận cầm cố của khách; 02 quyển biên lai hóa đơn. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ tại số 582 đường T, phường Q, quận K, Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K thu giữ được 32 bộ đăng ký xe mô tô kèm theo hợp đồng cầm cố.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Công Đ khai nhận: Trần Công Đ là chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ A. Từ ngày 01/12/2021, Đ có nhận thêm việc ghi số lô, đề từ một số khách vắng lai muốn ghi số lô, đề và 01 người đàn ông tên Long (khoảng 34-35 tuổi, nhà ở khu vực T, có số điện thoại là 0926298931, Đ lưu tên Long trong điện thoại là “E Long KA Bao”). Số lô, số đề khách muốn mua với số tiền bao nhiêu thì Đ thu của khách bấy nhiêu. Hình thức trúng thưởng là lấy theo kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc được mở thưởng vào 18 giờ 30 phút hàng ngày. Nếu số đề khách mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt tại kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì Đ trả cho khách số tiền gấp 90 lần số tiền khách đã bỏ ra mua. Nếu trúng thưởng số lô thường (còn gọi là bao, số lô khách mua trùng với 02 số cuối của tất cả các giải trong kết quả xổ số) thì trả thưởng cho khách gấp 3,5 lần số tiền khách bỏ ra mua. Nếu trúng số lô xiên 2 (trùng với 02 cặp số bất kỳ của tất cả các

giải), số lô xiên 3 (trùng với 03 cặp số bất kỳ của tất cả các giải), số lô xiên 4 (trùng với 04 cặp số bất kỳ của tất cả các giải) thì trả cho khách lần lượt gấp 15 lần, 40 lần và 100 lần số tiền khách bỏ ra mua. Sau khi nhận số lô, đề của khách thì Đ chuyển số lô, đề cho Lê Thị H và Tô Thị Kim Th qua ứng dụng zalo. Đ sử dụng zalo mang tên “Dai Duong”, Th sử dụng zalo mang tên “Hoa Do”, còn H sử dụng zalo mang tên “Hanh Angel”.

Ngày 15/12/2021, Lê Thị H và Tô Thị Kim Th đến Công an quận K xin đầu thú. Khi ra đầu thú, H tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max, Th tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Galaxy Tab A màu đen và 01 điện thoại Galaxy A7. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H và Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K không thu giữ bất cứ gì.

Tô Thị Kim Th trình bày: Th cùng chồng là Đoàn Hồng V làm nghề buôn bán ô tô, xe máy, cho thuê xe ô tô tự lái ở địa chỉ số 16 đường T, phường Lãm Hà, quận K, Hải Phòng. Sau khi nhận số lô đề từ Đ, Th chuyển lại toàn bộ cho 01 người phụ nữ khoảng 40 tuổi (nhà ở phường Cầu Tre, chưa rõ nhân thân lai lịch). Người này sẽ trực tiếp hoặc cử người đến nhà Th để thu số đề và ngày hôm sau sẽ thanh toán tiền với Th. Sau khi nhận tiền từ người phụ nữ này, Th sẽ thanh toán với Đ qua chuyển khoản ngân hàng. Th trả tiền phần trăm hoa hồng cho Đ theo tỷ lệ số đề 7%, bao 5%, xiên 15% trên tổng số tiền khách mua.

Lê Thị H trình bày: H làm nghề lao động tự do. H có quen biết trước với Đ. H nhận số lô, đề do Đ chuyển từ ngày 11/12/2021. Do thời gian gần đây khách hàng của Đ không trúng thưởng nên Đ mới chuyển số lô đề cho H. Sau khi nhận số lô đề từ Đ, H chuyển lại toàn bộ cho 01 người đàn ông tên Chử (chưa xác định được nhân thân lai lịch), người này sẽ trực tiếp đến nhà H để thu số đề và ngày hôm sau sẽ thanh toán tiền với H. Sau khi nhận tiền từ Chử, H sẽ thanh toán với Đ qua chuyển khoản ngân hàng. H chuyển số lô, đề hộ cho Đ không hưởng phần trăm.

Quá trình điều tra đã xác định được: Trong thời gian từ ngày 01/12/2021 đến ngày 14/12/2021, Trần Công Đ đã nhận số lô, đề và chuyển số lô đề cho H, Th như sau:

- Ngày 01/12/2021, Đ chuyển 4.600.000 đồng tiền số lô, đề cho Th. Tổng số tiền là số tiền khách trúng thưởng là 0 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 4.600.000 đồng.

- Ngày 02/12/2021, Đ chuyển 8.100.000 đồng tiền số lô, đề cho Th. Tổng số tiền là số tiền khách trúng thưởng là 13.900.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 22.000.000 đồng.

- Ngày 03/12/2021, Đ chuyển 8.100.000 đồng tiền số lô, đề cho Th. Tổng số tiền là số tiền khách trúng thưởng là 2.450.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 10.550.000 đồng.

- Ngày 04/12/2021, Đ chuyển 12.500.000 đồng tiền số lô, đề cho Th. Tổng số tiền là số tiền khách trúng thưởng là 3.150.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 15.650.000 đồng.

- Ngày 05/12/2021, Đ chuyển 5.300.000 đồng tiền số lô, đề cho Th. Không có khách nào trúng thưởng, tổng số tiền đánh bạc là 5.300.000 đồng.

- Ngày 08/12/2021, Đ chuyển 5.000.000 đồng tiền số lô, đề Th. Tổng số tiền là số tiền khách trúng thưởng là 2.800.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 7.800.000 đồng.

- Ngày 10/12/2021, Đ chuyển 5.800.000 đồng tiền số lô, đề Th. Không có khách nào trúng thưởng, tổng số tiền đánh bạc là 5.800.000 đồng.

- Ngày 11/12/2021, Đ chuyển 8.500.000đ tiền số lô, đề cho H. Tổng số tiền là số tiền khách trúng thưởng là 14.600.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 23.100.000 đồng.

- Ngày 12/12/2021, Đ chuyển 8.500.000 đồng tiền số lô, đề cho H. Tổng số tiền là số tiền khách trúng thưởng là 2.800.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 11.300.000 đồng.

- Ngày 13/12/2021, Đ chuyển 3.000.000 đồng tiền số lô, đề cho H. Tổng số tiền là số tiền khách trúng thưởng là 2.800.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 5.800.000 đồng.

- Ngày 14/12/2021, Đ đã nhận tổng số 8.100.000 đồng tiền số lô đề từ “E Long KA Bao” nhưng Đ chưa kịp chuyển đi thì bị kiểm tra, phát hiện.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được, ngày 18 tháng 12 năm 2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, thành phố Hải Phòng đã khởi tố vụ án đánh bạc, khởi tố bị can đối với Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H đều về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 18/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, thành phố Hải Phòng đã thay đổi quyết định khởi tố vụ án từ tội Đánh bạc sang tội Tổ chức đánh bạc, thay đổi quyết định khởi tố bị can đối với Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H từ tội “Đánh bạc” sang tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng bọn như nội dung vụ án đã nêu.

Ngày 21 tháng 10 năm 2022 tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKS của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng truy tố Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H về tội “Tổ chức đánh bạc”

theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và đề nghị: Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 322, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo Trần Công Đ từ 30 đến 36 tháng tù; xử phạt Tô Thị Kim Th từ 24 đến 30 tháng tù; xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Đối với 01 điện thoại Iphone XS Max màu đen thu giữ của Đ và 01 điện thoại Iphone 12Pro Max thu giữ của H cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H không có ý kiến gì về tội danh và điều luật áp dụng mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên thu thập, do người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng khác thu thập, cung cấp đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại do đó các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trong khoảng thời gian từ ngày 02/12/2021 đến ngày 14/12/2021 Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H đã nhiều lần thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Tổng số tiền Trần Công Đ tổ chức đánh bạc xác định được là 120.000.000đ; tổng số tiền Tô Thị Kim Th tổ chức đánh bạc xác định được là 71.700.000đ; tổng số tiền Lê Thị H tổ chức đánh bạc xác định được là 40.200.000đ. Hành vi này của các bị cáo Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, phạm tội “Tổ chức đánh

bạc”. Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây mất trật tự, trị an, mất an toàn xã hội. Đánh bạc, tổ chức đánh bạc trái phép cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều vi phạm pháp luật, nhiều tội phạm khác đồng thời làm mất đi thời gian, công sức của nhiều người, làm ảnh hưởng đến công việc của nhiều cá nhân và sự hoạt động bình thường của nhà nước và xã hội. Vì vậy, pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục các bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong khoảng thời gian từ ngày 02/12/2021 đến ngày 14/12/2021 Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H đã nhiều lần thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề, do vậy các bị cáo Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội từ 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, do đó các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Tô Thị Kim Th, Lê Thị H ra đầu thú, bị cáo Trần Công Đ có bố đẻ được tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất; mẹ đẻ được tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhì, được hưởng chính sách như thương binh nên các bị cáo Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt đối với các bị cáo: Tổng số tiền Trần Công Đ tổ chức đánh bạc xác định được là 120.000.000đ; tổng số tiền Tô Thị Kim Th tổ chức đánh bạc xác định được là 71.700.000đ; tổng số tiền Lê Thị H tổ chức đánh bạc xác định được là 40.200.000đ, lẽ ra cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tuy nhiên Hội đồng xét xử đã thận trọng xem xét và thấy rằng: Bị cáo Trần Công Đ là con gia đình chính sách, bố mẹ được tặng nhiều Huy chương và được hưởng chế độ như thương binh; sau khi phạm tội, các bị cáo Tô Thị Kim Th và bị cáo Lê Thị H ra đầu thú; xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có thể tự cải tạo thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Do vậy việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết mà có thể chiếu cố khoan hồng, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo theo đề nghị của Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tại phiên tòa là phù hợp với chính sách hình sự của Đảng và Nhà nước.

[8] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm 01 điện thoại Iphone XS Max màu đen thu giữ của Đ và 01 điện thoại Iphone 12Pro Max thu giữ của H cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[10] Đối với 31 xe mô tô, 01 con dao, 06 biển kiểm soát xe bị tháo rời, 01 quyền sở màu đen ghi chép tài sản nhận cầm cố của khách, 02 quyền biên lai hóa đơn thu giữ tại hiệu cầm đồ A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tách ra tiếp tục xác minh, điều tra, làm rõ và xử lý sau.

[11] Về án phí: Các bị cáo Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt Trần Công Đ 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Xử phạt Tô Thị Kim Th 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Xử phạt Lê Thị H 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao Trần Công Đ cho Ủy ban nhân dân phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; giao Tô Thị Kim Th, Lê Thị H cho Ủy ban nhân dân phường Lãm Hà, quận K, thành phố Hải Phòng nơi các bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nêu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú.

Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật Thi hành án hình sự. Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với các bị cáo Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone XS Max màu đen thu giữ của Đ và 01 điện thoại Iphone 12Pro Max.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Công Đ, Tô Thị Kim Th, Lê Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT-Công an quận K;
- CQTHAHS-Công an quận K;
- PV06; PC10 Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận K;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

Hoàng Minh Thông

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Biên

Hoàng Thị Chính

Hoàng Minh Thông